

## KIỂM TRA CUỐI KỲ

Môn: **Toán ứng dụng và thống kê** - MTH00051 - 18CLC

Thời gian: **90 phút**

Học kỳ: III – Năm học: 2019-2020

Giảng viên:

Tên SV:

MSSV:

*(Ghi chú: Không được phép sử dụng tài liệu, ĐTDĐ, laptops)*

**Câu 1. (2.5 điểm)** Cho hàm số 3 biến  $f: \mathbb{R}^3 \rightarrow \mathbb{R}$  được xác định bởi

$$f(\mathbf{x}) = f(x_1, x_2, x_3) = 2x_1^2 - 2x_1x_2 + x_1 + 2x_2^2 + 5x_3^2 - 3x_3 - 1.$$

- Xét tính lồi/lõm của  $f$ .
- Xác định các điểm cực tiểu/cực đại toàn cục và giá trị nhỏ nhất/lớn nhất tương ứng của  $f$  (nếu có).

**Đáp án:**

Ta có  $f(\mathbf{x}) = \mathbf{x}^T A \mathbf{x} + \mathbf{b}^T \mathbf{x} - 1$  với

$$A = \begin{bmatrix} 2 & -1 & 0 \\ -1 & 2 & 0 \\ 0 & 0 & 5 \end{bmatrix}, \mathbf{b} = \begin{bmatrix} 1 \\ 0 \\ -3 \end{bmatrix}.$$

Do đó

$$\nabla f(\mathbf{x}) = 2A\mathbf{x} + \mathbf{b},$$

$$\nabla^2 f(\mathbf{x}) = 2A.$$

Khảo sát tính xác định của  $A$  (hoặc  $2A$ ), ta có  $A$  có các trị riêng là 1, 3, 5 đều lớn hơn 0 nên  $A$  là ma trận xác định dương. Do đó  $f$  lồi ngặt. Do đó  $f$  có điểm cực tiểu toàn cục duy nhất là nghiệm của hệ PTTT

$$\nabla f(\mathbf{x}) = 0 \Leftrightarrow 2A\mathbf{x} + \mathbf{b} = 0 \Leftrightarrow 2A\mathbf{x} = -\mathbf{b}.$$

Hệ trên có nghiệm:  $\mathbf{x} = \left(-\frac{1}{3}, -\frac{1}{6}, \frac{3}{10}\right)$ . Thế vào  $f$  ta có giá trị nhỏ nhất của  $f$  là  $-\frac{97}{60}$ .

**Điểm:** tính  $\nabla f, \nabla^2 f$  (1 đ); lồi ngặt (0.5 đ); điểm cực tiểu (0.75 đ); giá trị lớn nhất (0.25 đ).

**Câu 2. (3 điểm)** Khảo sát 2 đại lượng  $x, y$ . Cho bảng dữ liệu như sau:

$x$	1	2	3	4
-----	---	---	---	---

$y$	5.5	7.0	9.5	12.0
-----	-----	-----	-----	------

Với mỗi mô hình được cho sau, dùng phương pháp *bình phương nhỏ nhất* (least squares) xác định các tham số  $a, b$  của mô hình, tính chuẩn vector *phần dư* (residual) và dự đoán giá trị của  $y$  tại  $x_0 = 5$ .

- Mô hình logarit:  $y = a + b \ln x$ .
- Mô hình mũ:  $y = ae^{bx}$ .

### Đáp án:

- Đặt  $x' = \ln x$ , mô hình  $y = a + bx'$ .

Giải bài toán bình phương nhỏ nhất minimize  $\|A\theta - y\|^2$  với

$$A = \begin{bmatrix} 1 & 0.0000 \\ 1 & 0.6931 \\ 1 & 1.0986 \\ 1 & 1.3863 \end{bmatrix}, y = \begin{bmatrix} 5.5 \\ 7.0 \\ 9.5 \\ 12.0 \end{bmatrix}, \theta = \begin{bmatrix} a \\ b \end{bmatrix}.$$

Nghiệm:  $\hat{\theta} = (\hat{a}, \hat{b}) = (4.9012, 4.5295)$ .

Chuẩn vector phần dư:  $\|r\| = \|A\hat{\theta} - y\| = 1.5020$ .

Dự đoán giá trị của  $y$  tại  $x_0 = 5$ :  $y = \hat{a} + \hat{b} \ln 5 = 12.2$ .

- Lấy ln 2 vế:  $\ln y = \ln a + bx$ . Đặt  $y' = \ln y$ , mô hình  $y' = \ln a + bx$ .

Giải bài toán bình phương nhỏ nhất minimize  $\|A\theta - y'\|^2$  với

$$A = \begin{bmatrix} 1 & 1 \\ 1 & 2 \\ 1 & 3 \\ 1 & 4 \end{bmatrix}, y' = \begin{bmatrix} 1.7047 \\ 1.9459 \\ 2.2513 \\ 2.4849 \end{bmatrix}, \theta = \begin{bmatrix} \ln a \\ b \end{bmatrix}.$$

Nghiệm:  $\hat{\theta} = (\ln \hat{a}, \hat{b}) = (1.4352, 0.2646)$ . Do đó  $(\hat{a}, \hat{b}) = (4.2007, 0.2646)$ .

Chuẩn vector phần dư:  $\|r\| = \|A\hat{\theta} - y'\| = 0.0306$ .

Dự đoán giá trị của  $y$  tại  $x_0 = 5$ :  $y = \hat{a}e^{\hat{b}x} = 15.8$ .

**Điểm:** Mỗi câu (a), (b) 1.5 đ: thiết lập bài toán (0.5), giải tham số (0.5), chuẩn phần dư (0.25 đ), dự đoán (0.25 đ).

**Câu 3. (2.5 điểm)** Cho xích Markov (Markov chain)  $\{X_0, X_1, X_2, \dots\}$  có ma trận chuyển (transition matrix)

$$P = \begin{matrix} & \begin{matrix} 1 & 2 & 3 \end{matrix} \\ \begin{matrix} 1 \\ 2 \\ 3 \end{matrix} & \begin{bmatrix} 0.6 & 0.3 & 0.1 \\ 0.2 & 0.5 & 0.3 \\ 0.2 & 0.1 & 0.7 \end{bmatrix} \end{matrix}$$

và phân phối đầu (initial distribution)  $\alpha = (0.2, 0.3, 0.5)$ . Tìm:

- a)  $\Pr(X_{10} = 1 | X_8 = 1, X_7 = 1)$
- b)  $\Pr(X_3 = 3)$
- c)  $\Pr(X_2 > X_1 > X_0)$
- d)  $E(X_2)$  (kì vọng của  $X_2$ )
- e)  $\Pr(X_9 = 2 | X_{10} = 3, X_8 = 1)$

**Đáp án:**

a)  $\Pr(X_{10} = 1 | X_8 = 1, X_7 = 1) = \Pr(X_{10} = 1 | X_8 = 1) = P_{11}^2 = 0.44.$

$$P^2 = \begin{matrix} & \begin{matrix} 1 & 2 & 3 \end{matrix} \\ \begin{matrix} 1 \\ 2 \\ 3 \end{matrix} & \begin{bmatrix} 0.44 & 0.34 & 0.22 \\ 0.28 & 0.34 & 0.38 \\ 0.28 & 0.18 & 0.54 \end{bmatrix} \end{matrix}$$

b)  $\Pr(X_3 = 3) = (\alpha P^3)_3 = 0.4088.$

$$\alpha P^3 = (0.3248, 0.2664, 0.4088)$$

c)  $\Pr(X_2 > X_1 > X_0) = \Pr(X_0 = 1, X_1 = 2, X_2 = 3) = \Pr(X_0 = 1) \Pr(X_1 = 2 | X_0 = 1) \Pr(X_2 = 3 | X_1 = 2) = \alpha_1 P_{12} P_{23} = 0.2 \times 0.3 \times 0.3 = 0.018.$

d)  $E(X_2) = 0.312 \times 1 + 0.26 \times 2 + 0.428 \times 3 = 2.116.$

Phân phối của  $X_2$

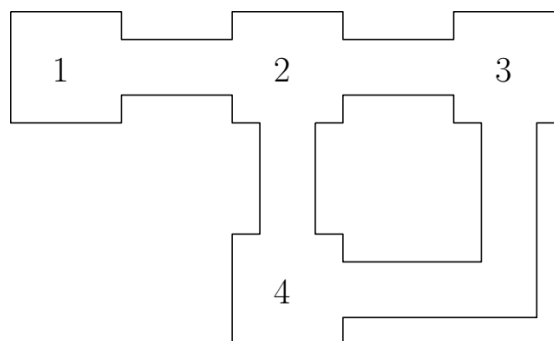
$$\alpha P^2 = (0.312, 0.26, 0.428).$$

e)  $\Pr(X_9 = 2 | X_{10} = 3, X_8 = 1) = \frac{\Pr(X_9=2, X_{10}=3, X_8=1)}{\Pr(X_{10}=3, X_8=1)} =$   

$$\frac{\Pr(X_8=1) \Pr(X_9=2 | X_8=1) \Pr(X_{10}=3 | X_9=2)}{\Pr(X_8=1) \Pr(X_{10}=3 | X_8=1)} = \frac{\Pr(X_9=2 | X_8=1) \Pr(X_{10}=3 | X_9=2)}{\Pr(X_{10}=3 | X_8=1)} = \frac{P_{12} P_{23}}{P_{13}^2} = \frac{0.3 \times 0.3}{0.22} =$$
  
 0.41.

**Điểm:** mỗi câu (a)-(e) 0.5 đ.

**Câu 4. (2 điểm)** Một con chuột sống trong căn nhà gồm 4 phòng bố trí như hình sau



Giả sử mỗi ngày con chuột chỉ ở một phòng nào đó và lựa chọn ngẫu nhiên giữa việc tiếp tục ở lại và di chuyển sang “phòng bên” trong ngày kế tiếp. Chẳng hạn nếu đang ở Phòng 4 thì con chuột sẽ tiếp tục ở Phòng 4 hoặc di chuyển sang Phòng 2 hay Phòng 3 trong ngày kế tiếp với xác suất đều là  $\frac{1}{3}$ .

- a) Giả sử con chuột đang ở Phòng 1, tính xác suất con chuột vẫn ở Phòng 1 sau đó 5 ngày.  
b) Sau rất nhiều ngày, xác suất con chuột ở trong mỗi phòng là bao nhiêu?

**Đáp án:**

Đặt  $X_n$  là phòng mà con chuột ở trong ngày thứ  $n$ . Vì  $X_{n+1}$  chỉ phụ thuộc  $X_n$  nên  $\{X_0, X_1, X_2, \dots\}$  là xích Markov với tập trạng thái  $\{1, 2, 3, 4\}$  và ma trận chuyển

$$P = \begin{matrix} & \begin{matrix} 1 & 2 & 3 & 4 \end{matrix} \\ \begin{matrix} 1 \\ 2 \\ 3 \\ 4 \end{matrix} & \begin{bmatrix} 1/2 & 1/2 & 0 & 0 \\ 1/4 & 1/4 & 1/4 & 1/4 \\ 0 & 1/3 & 1/3 & 1/3 \\ 0 & 1/3 & 1/3 & 1/3 \end{bmatrix} \end{matrix}$$

- a)  $\Pr(X_{n+5} = 1 | X_n = 1) = P_{11}^5 = 0.2033$ .  
b) Ta thấy  $P^2$  gồm toàn các số dương nên  $P$  chính qui. Do đó xích có phân phối giới hạn  $\pi$  cũng là phân phối dừng duy nhất. Giải hệ

$$\begin{cases} \pi = (\pi_1, \pi_2, \pi_3, \pi_4) \\ \pi_1, \pi_2, \pi_3, \pi_4 \geq 0 \\ \pi_1 + \pi_2 + \pi_3 + \pi_4 = 1 \\ \pi = \pi P \end{cases}$$

được  $\pi = \left(\frac{1}{6}, \frac{1}{3}, \frac{1}{4}, \frac{1}{4}\right)$ .

Như vậy, sau rất nhiều ngày, xác suất con chuột ở trong các Phòng 1, 2, 3, 4 tương ứng là  $\frac{1}{6}, \frac{1}{3}, \frac{1}{4}, \frac{1}{4}$ .

**Điểm:** mỗi câu (a), (b) 1 điểm. Lưu ý: sinh viên có thể không dùng xích Markov.

--HẾT--